Ngành, nghề: Văn thư hành chính

Trình độ đào tạo: Trung cấp chính quy

Thiết bị, dụng cụ đào tạo, vật tư tiêu hao dùng trong giảng dạy:

STT	Tên thiết bị, dụng cụ	Thông số kỹ thuật	Ghi chú
1	Máy vi tính	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
2	Máy chiếu (projector)	Cường độ sáng: ≥ 2500 ANSI lumen, Kích thước phông chiếu: ≥ 1800mm x 1800mm	
3	Bàn làm việc	Kích thước (dài x rộng x cao): ≥ (1200 x 700 x 750) mm	
4	Bàn làm việc Trưởng phòng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
5	Bàn tiếp đón	Kích thước (dài x rộng x cao): ≥ (1200 x 700 x 670) mm	
6	Bảng lật	Kích thước: ≥ (900 x1200) mm, điều chỉnh được độ cao	
7	Bảng thông báo	Mặt bảng khung kính, Kích thước: ≥ (900 x1200) mm	
8	Bìa còng	Vật liệu nhựa	
9	Bìa hồ sơ	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
10	Bộ con dấu văn phòng công chứng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
11	Bộ con dấu văn phòng luật sư	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	Thực tập tại DN
12	Bộ con dấu văn phòng thừa phát lại	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	Thực tập tại DN
13	Bộ con dấu văn phòng (Dấu hành chính)	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	Thực tập tại DN
14	Phần mềm diệt vi rút	- Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm	
15	Điện thoại bàn	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
16	Ghế băng dài	Kích thước (dài x rộng x cao): ≥ (1400 x 600 x 600) mm	
17	Ghế gấp	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
18	Ghế xoay	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
19	Ghế băng ngắn	Kích thước (dài x rộng x cao): ≥	

		(1200 x 600 x 900) mm	
20	Giá bảo quản hồ sơ	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
STT	**Tên thiết bị, dụng cụ**	**Thông số kỹ thuật**	**Ghi chú**
21	Hộp bảo quản hồ sơ	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
22	Bộ dụng cụ phòng cháy chữa cháy	Theo tiêu chuẩn Việt Nam về phòng cháy, chữa cháy	
23	Hộp đựng bộ con dấu	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
24	Máy chụp ảnh	Độ phân giải: ≥ 12 Megapixels	
25	Máy ghi âm	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
26	Máy hủy tài liệu	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	Thực tập tại DN
27	Máy in	Máy in đen trắng, khổ giấy A4	
28	Máy Photocopy	Khổ giấy A4	
29	Máy quay phim	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
30	Máy quét (Scanner)	Loại có thông số kỹ thuật thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm.	
31	Bộ Phần mềm văn phòng	- Phiên bản phổ biến tại thời điểm mua sắm (Microsoft Office, Open Office) - Cài đặt cho 19 máy vi tính	
32	Bộ gõ tiếng Việt	Phiên bản thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
33	Tủ đựng tài liệu	Kích thước: ≥ (1200 x 500 x 2200) mm	
34	Bộ dụng cụ cứu thương	Theo tiêu chuẩn Việt Nam về y tế	
35	Bảng niêm yết phí và thu lao dịch vụ công chứng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	Thực tập tại DN
36	Phần mềm quản lý nhân sự	- Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm - Cài đặt cho 19 máy vi tính	
37	Phần mềm quản lý văn bản	- Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm - Cài đặt cho 19 máy vi tính	
38	Bấm lỗ	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	

39	Phần mềm đấu giá trực tuyến	- Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm - Cài đặt cho 19 máy vi tính	
STT	**Tên thiết bị, dụng cụ**	**Thông số kỹ thuật**	**Ghi chú**
40	Phần mềm thanh toán điện tử	- Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm - Cài đặt cho 19 máy vi tính	
41	Hệ thống mạng LAN	Kết nối được ít nhất 19 máy vi tính với nhau	
42	Hệ thống âm thanh	- Phiên bản thông dụng tại thời điểm mua sắm Gồm Âm ly, Micro, loa…	
43	Đường truyền Internet	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
44	Bút chiếu Slide	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
45	Phần mềm hỗ trợ nén và giải nén file .RAR, .ZIP	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
46	Phần mềm đọc file PDF	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
47	Bì lỗ	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
48	Bút bi xanh, đen	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
49	Bút chì	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
50	Bút dạ quang	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
51	Đinh bấm	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
52	Ghim chữ A	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
53	Bảng chức danh	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
54	Bảng tên nhựa	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
55	Giấy A4	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
56	Kéo	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
57	Kẹp trình ký	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	

58	Kẹp 3 dây	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
59	Kẹp còng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
STT	**Tên thiết bị, dụng cụ**	**Thông số kỹ thuật**	**Ghi chú**
60	Sổ công văn đến	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
61	Sổ công văn đi	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
62	Sổ quyết định	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
63	Camera	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
64	Tủ đựng hồ sơ chuyên dụng	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
65	Hộp đựng tài liệu (Hộp 7F)	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	
66	Bìa hồ sơ các loại	Loại thông dụng trên thị trường tại thời điểm mua sắm	